

Quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh trung học cơ sở huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0

Hà Thị Kim Linh* Nguyễn Thị Lâm**

* TS, Trường ĐHSP, ĐH Thái Nguyên

** Học viên Cao học Trường ĐHSP, ĐH Thái Nguyên

Received: 28/3/2024; Accepted: 8/4/2024; Published: 18/4/2024

Abstract: Moral education for students does not only belong to the task of school education. Recently, a group of secondary school students shows limited moral and cultural values, which has rung the alarm bell about the need for attention from both families, schools and students. social community in student education. This article presents the management of moral education for secondary school students in Phu Binh district, Thai Nguyen province in the context of the 4.0 Industrial Revolution

Keywords: Management, moral education, secondary school students, Phu Binh district, Thai Nguyen province, Industrial Revolution 4.0

1. Đặt vấn đề

Thực trạng gần đây một bộ phận học sinh (HS) THCS có những biểu hiện hạn chế về giá trị đạo đức, văn hoá đã và đang gióng lên hồi chuông cảnh báo về sự cần thiết quan tâm của cả gia đình, nhà trường và cộng đồng xã hội trong giáo dục HS. Học sinh THCS thuộc giai đoạn lứa tuổi có nhiều sự thay đổi về tâm sinh lý diễn ra, HS nhạy cảm với xung quanh, tò mò và thích khám phá trước những cái mới lạ. Bên cạnh đó HS lại chưa thực sự trưởng thành về sự hiểu biết, nhận thức và năng lực ứng xử với thế giới xung quanh do đó dễ dẫn tới những sai lầm trong nhận thức và hành động nếu không được định hướng một cách phù hợp. Bối cảnh thực tế hiện nay của CMCN 4.0 đã và đang tác động đến các mối quan hệ xã hội, sự tác động của môi trường xung quanh đến HS không đơn thuần chỉ diễn ra trong các mối quan hệ giao tiếp trực tiếp, nó thâm sâu và diễn ra trên môi trường không gian mạng. HS dễ bị ảnh hưởng, chi phối bởi dư luận xã hội trên môi trường không gian mạng, HS cũng có thể là nạn nhân bị tấn công, công kích hoặc thậm chí là người tham gia tấn công, công kích người khác một cách cố tình hoặc hữu ý. Những sự thay đổi đã ngày càng thâm sâu vào mối quan hệ xã hội của HS, có những tác động tích cực và tiêu cực đến HS do đó rất cần sự vào cuộc của nhà trường và gia đình trong GDĐĐ cho HS lứa tuổi này.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Để nghiên cứu về GDĐĐ cho học sinh THCS trong bối cảnh hiện nay, chúng tôi tiến hành nghiên cứu

thực tiễn tại các trường THCS huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên với phương pháp nghiên cứu chủ yếu là khảo sát bằng phiếu hỏi để khảo sát Cán bộ quản lý (CBQL) là hiệu trưởng và hiệu phó của trường THCS huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Ngoài ra, chúng tôi tiến hành phỏng vấn với CBQL và GV các trường THCS. Trên cơ sở số liệu khảo sát, nghiên cứu sử dụng phần mềm Excel để tiến hành tính điểm trung bình (ĐTB) cho các mức độ khảo sát.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Nội dung & hình thức GDĐĐ cho HS trường THCS huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

a) Nội dung GDĐĐ cho HS THCS

GDĐĐ cho học sinh THCS nhằm hướng đến hình thành và phát triển nhân cách HS, phát triển ở các em phẩm chất và năng lực trong đó về phẩm chất tập trung giáo dục lòng yêu nước, tính nhân ái, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm cho HS[1];

GDĐĐ cho học sinh THCS gồm các nội dung: Giáo dục ý thức, thái độ và hành vi đối với bản thân cho HS; Giáo dục ý thức, thái độ và hành vi trong mối quan hệ đối với người khác; Giáo dục ý thức trách nhiệm với quê hương, đất nước và môi trường tự nhiên; GD giới tính, sức khỏe sinh sản; GD phòng chống bạo lực học đường và tệ nạn xã hội; GD ý thức, thái độ, hành vi phù hợp khi tham gia môi trường không gian mạng và môi trường giao tiếp trên internet; GD cho HS ý thức, thái độ, hành vi đúng khi tham gia giao thông.

Kết quả khảo sát cho thấy: Các nội dung GDĐĐ cho HS ở trường THCS huyện Phú Bình, tỉnh Thái

Nguyên đã được quan tâm tổ chức,: Tổ chức thực hiện ở mức thường xuyên hơn cả là các nội dung: GD ý thức trách nhiệm với quê hương, đất nước và môi trường tự nhiên; GD phòng chống bạo lực học đường và tệ nạn xã hội; GD ý thức, thái độ và hành vi đối với bản thân cho HS. Tổ chức thực hiện ở mức thỉnh thoảng mới tổ chức một số chuyên đề/nội dung: GD ý thức, thái độ, hành vi phù hợp khi tham gia môi trường không gian mạng; ý thức, thái độ và hành vi trong quan hệ đối với người khác cho HS; GD giới tính, sức khỏe sinh sản cho HS; GD ý thức, thái độ, hành vi tham gia giao thông, phòng chống dịch bệnh cho HS. Nội dung GD được thực hiện trong khảo sát thu được ở mức thỉnh thoảng tổ chức.

Phòng vấn cô giáo B.P là GV chủ nhiệm lớp 8 tại một trường THCS trên địa bàn được biết: “mạng xã hội và việc sử dụng mnagj xã hội dễ dàng thuận tiện cũng có những tác động và ảnh hưởng không lành mạnh đến đạo đức của HS. HS dễ học theo nhau, cả quan điểm lệch lạc, dễ bị cô suý để hành động sai. Bên cạnh đó HS lên mạng xã hội làm gì, quan tâm vấn đề gì nhiều phụ huynh không biết, ” do đó vấn đề cần tập trung giáo dục cho HS những giá trị văn hoá truyền thống, đạo đức cá nhân trong các mối quan hệ giữa HS với xung quanh bao gồm. mỗi quan hệ với chính bản thân, với người xung quanh & cộng đồng, với công việc, môi trường sinh thái,.. là rất quan trọng.

b) Hình thức GDĐĐ cho học sinh ở trường THCS

GDĐĐ cho HS trong nhà trường có các hình thức: GDĐĐ cho học sinh thông qua tổ chức HĐTN, HN [3],[4]; Hình thức GDĐĐ cho HS ở trường THCS có thể kể đến một số hình thức dưới đây: GDĐĐ cho HS thông qua tổ chức hoạt động dạy học; thông qua tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTN, HN); thông qua tổ chức các hoạt động VHVN, TDTT; thông qua tổ chức thực hiện nội quy, kỷ luật trường/lớp học; thông qua sự gương mẫu của tập thể các nhà sư phạm; Thông qua tổ chức diễn đàn, giao lưu về các chủ đề GDĐĐ nói chung, về văn hoá ứng xử trong môi trường không gian mạng; Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chủ đề đạo đức, GDĐĐ giá trị nhân văn cho HS [2].

Thực tế GDĐĐ cho HS tại các trường THCS huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên được tổ chức dưới nhiều hình thức, các hình thức giáo dục phong phú và đa dạng, tuy nhiên mức độ ưu tiên tổ chức trong nhà trường không giống nhau, cụ thể: Hình thức được tổ chức trong trường THCS cao hơn cả

(rất thường xuyên) là GDĐĐ thông qua HĐ DH và tổ chức các hoạt động VHVN, TDTT trong trường THCS; Các hình thức còn lại thi thoảng được tổ chức trong nhà trường.

Trao đổi với thầy giáo P.V.H CBQL trường THCS X được biết: “GDĐĐ cho HS được thực hiện qua nhiều hình thức, có thể kể đến một số hình thức mang tính thường xuyên và có tần suất tổ chức thực hiện cao hơn là thông qua tổ chức hoạt động dạy học, thiết lập và tổ chức thực hiện nội quy, kỷ luật trường học và lớp học; thông qua mối quan hệ giao tiếp giữa nhà sư phạm và HS trong nhà trường”.

c) Lực lượng tham gia GDĐĐ cho HS:

GDĐĐ cho HS ở trường THCS là một quá trình lâu dài diễn ra dưới những tác động giáo dục phức hợp từ nhiều phía, do đó kết quả giáo dục đạo đức đạt được ở học sinh không chỉ là hiệu quả của những tác động từ phía nhà trường mà còn là hiệu quả của những tác động giáo dục từ gia đình và xã hội đến HS. Bên cạnh đó, bối cảnh CMCN 4.0 đã tác động đến HS, HS có thể học theo những yếu tố tích cực và tiêu cực trên mạng, do đó rất cần sự phối hợp để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn đối với HS. GDĐĐ cho HS cần sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong đó là mối quan hệ giữa GV chủ nhiệm lớp và GV môn học, giữa GV và phụ huynh HS, giữa tập thể nhà sư phạm với nhau và tác động của môi trường giao tiếp đạo đức giữa GV và học sinh có vai trò quan trọng trong việc hình thành nên những năng lực, phẩm chất ở HS phổ thông.

Các lực lượng tham gia tích cực cùng với nhà trường trong GDĐĐ cho HS. Kết quả khảo sát cho thấy có sự phong phú của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường tham gia tích cực trong GDĐĐ cho HS THCS. Cụ thể: Các lực lượng giáo dục tham gia khá tích cực (ở mức Rất thường xuyên) là lực lượng GV chủ nhiệm lớp (ĐTB = 4,24); ở mức thường xuyên là các lực lượng là GV dạy môn học, Tổng phụ trách, Bí thư đoàn (ĐTB dao động từ 3,43 – 4,08); Tham gia ở mức thỉnh thoảng là phụ huynh HS và nhân viên, bảo vệ và cộng đồng xã hội.

2.2.2. Quản lý GDĐĐ cho HS THCS

a) Lập kế hoạch giáo dục:

Bảng 2.1. Thực trạng LKH GDĐĐ cho HS ở trường THCS

TT	Nội dung	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém	ĐTB	Thứ bậc
1	XDKH chuyên đề GDĐĐ cho HS theo năm học/khoá học	46	54	15	5	10	3.93	1

2	XDKH thực hiện bộ quy tắc văn hoá học đường trong nhà trường/lớp học hướng đến GDĐĐ cho HS	20	24	28	25	33	2.79	7
3	Xây dựng bộ quy tắc VHHD cho trường/lớp học	31	24	21	30	24	3.06	4
4	XDKH lồng ghép GDĐĐ cho học sinh trong tổ chức HĐTN, HN	20	23	32	26	29	2.84	6
5	XDKH phối hợp giữa GV chủ nhiệm lớp với GV bộ môn, nhân viên trường học trong GDĐĐ cho HS	35	35	27	24	5	3.56	3
6	XDKH chuyên đề về GDĐĐ cho HS trên môi trường mạng	13	22	31	39	25	2.68	8
7	XDKH GDĐĐ cho HS trong tổ chức dạy học	47	42	26	10	5	3.89	2
8	XDKH phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong GDĐĐ cho HS	22	24	33	26	25	2.94	5
Trung bình chung							3.21	

b) Tổ chức, chỉ đạo:

Kết quả cho thấy, các nội dung tổ chức, chỉ đạo triển khai giáo dục đạo đức cho học sinh ở các trường THCS huyện Phú Bình được đánh giá ở mức TB (ĐTB= 3.27). Các nội dung tổ chức, chỉ đạo trong giáo dục đạo đức còn lại được đánh giá ở mức trung bình (có ĐTB dao động từ 2.79 điểm tới 4.06 điểm). Cụ thể các nội dung được đánh giá ở mức độ khá và tốt đó là:

Nội dung “Chỉ đạo tổ chức triển khai GDĐĐ cho HS thông qua các HĐ DH, đặc biệt là lồng ghép trong các môn học ưu thế” được đánh giá cao nhất (4.06 điểm, thứ bậc 1) CBQL N.V.M (Trường THCS Dương Thành) cho biết: “CBQL đã chỉ đạo GV nghiên cứu, sưu tầm, lựa chọn nội dung, tổ chức biên soạn tài liệu về nội dung GDĐĐ cấp THCS đảm bảo nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT 2018, phù hợp từng lứa tuổi học sinh THCS và đặc điểm, điều kiện huyện Phú Bình”. CBQL đã quan tâm chỉ đạo thực hiện tích hợp nội dung GDĐĐ trong dạy học các môn học theo hướng tăng cường ý thức cho HS, góp phần hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của HS THCS.

Công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch GDĐĐ cho HS ở các trường THCS huyện Phú Bình đã được triển khai và thực hiện tốt ở một số nội dung nhưng chưa đồng bộ. Một số nội dung ít được quan tâm thực hiện hoặc thực hiện chưa tốt cần khắc phục nhằm nâng cao chất lượng GDĐĐ cho HS.

c) Kiểm tra, đánh giá GDĐĐ cho HS ở trường THCS

Để tìm hiểu đánh giá của CBQL, GV về thực trạng KTĐG GDĐĐ cho học sinh ở trường THCS huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong bối cảnh CMCN 4.0 kết quả khảo sát như sau:

Hoạt động KTĐG GDĐĐ cho HS ở các trường THCS huyện Phú Bình ở mức TB 3.35 điểm. Tuy nhiên các nội dung chưa được tiến hành đồng bộ có kết quả đánh giá dao động từ 3.05 điểm đến 4.02 điểm, cụ thể như sau:

Các nội dung được đánh giá ở mức độ khá và tốt đó là: “Xây dựng các tiêu chí đánh giá về lập kế hoạch đạo đức cho HS lớp/học kỳ/khoá học” (4.02 điểm, thứ bậc 1); “Xây dựng các tiêu chí đánh giá về mức độ, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đạo đức cho HS” (3.48 điểm, thứ bậc 2)

Các nội dung còn lại được đánh giá với kết quả thực hiện ở mức yếu đó là: “Phương pháp và hình thức đánh giá đa dạng, phong phú” (3.20 điểm); “Xây dựng các tiêu chí đánh giá về nhận thức, thái độ và hành vi đạo đức của HS” (3.17 điểm); “Yêu cầu về hồ sơ đánh giá sự tiến bộ, trưởng thành của HS về nhận thức, thói quen hành vi sự và đóng góp của cá nhân đối với tập thể/ cộng đồng...” (3.15 điểm); “Xây dựng các tiêu chí đánh giá về hệ thống các chuyên đề GDĐĐ cho HS” (3.13 điểm); Nội dung được đánh giá thấp nhất “Đánh giá tính hiệu quả của GDĐĐ cho HS theo từng giai đoạn và có biện pháp điều chỉnh” (3.05 điểm)

KTĐG thực hiện kế hoạch GDĐĐ cho HS đã được triển khai mặc dù vậy chưa thực sự đồng bộ ở tất cả các nội dung đặc biệt là việc giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch chưa tốt, còn nhiều hạn chế, không thường xuyên, nhiều bất cập.

3. Kết luận:

GDĐĐ cho HS không chỉ thuộc về nhiệm vụ giáo dục nhà trường, để hiệu quả và thành công cao trong việc xây dựng nhân cách thế hệ trẻ thì đòi hỏi sự vào cuộc của các lực lượng xã hội, nhà trường – gia đình và cộng đồng xã hội cùng thực hiện tổng mối quan hệ thống nhất. Trong bối cảnh đó, một số giải pháp sau cần được quan tâm thúc đẩy trong các nhà trường để GDĐĐ cho HS hiệu quả hơn

Tài liệu tham khảo

1. Ban chấp hành TƯ (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TU về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số 32/TT/BGDĐT về ban hành Chương trình GDPT tổng thể*. Hà Nội